

LỊCH GIẢNG KHỐI Y KHOA (NĂM HỌC: 2025- 2026)

TUẦN	LỚP	Y1AB	Y1CD	Y2AB	Y2CD	Y3AB	Y3CD
21	Học tại GD:	6.01 - TTXN	6.01 - TTXN	4.01 - TTXN	4.01 - TTXN	208-A2	208-A2
26/01-30/01	THỜI GIAN HỌC						
THỨ HAI 26/01/2026	08g00 - 08g50	KTCT	KTCT	KNLS1.1/KNLS2.2	DDCB5/SL3	TTLS	TTLS
	09g00 - 09g50	KTCT	KTCT	KNLS1.1/KNLS2.2	DDCB5/SL3	TTLS	TTLS
	10g00 - 10g50	KTCT	KTCT	KNLS1.1/KNLS2.2	DDCB5/SL3	TTLS	TTLS
	11g00 - 11g50	KTCT	KTCT	KNLS1.1/KNLS2.2	DDCB5/SL3	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD		Lớp C			Lớp B	
	13g00 - 13g50	KTCT	KTCT	DDCB5(14)/SL3/KS4	KNLS1.1/KNLS2.2/KS4		
	14g00 - 14g50	KTCT	KTCT	DDCB5/SL3/KS4	KNLS1.1/KNLS2.2/KS4	GPB	GPB
	15g00 - 15g50	MO2	MO2	DDCB5/SL3/KS4	KNLS1.1/KNLS2.2/KS4	GPB	GPB
	16g00 - 16g50	MO2	MO2	DDCB5/SL3/KS4	KNLS1.1/KNLS2.2/KS4	GPB	GPB
THỨ BA 27/01/2026	08g00 - 08g50	TH7/MO1	TH7/MO1	KNLS1.2/KNLS2.3	DDCB1/SL4	TTLS	TTLS
	09g00 - 09g50	TH7/MO1	TH7/MO1	KNLS1.2/KNLS2.3	DDCB1/SL4	TTLS	TTLS
	10g00 - 10g50	TH7/MO1	TH7/MO1	KNLS1.2/KNLS2.3	DDCB1/SL4	TTLS	TTLS
	11g00 - 11g50	TH7/MO1	TH7/MO1	KNLS1.2/KNLS2.3	DDCB1/SL4	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD						Lớp C
	13g00 - 13g50	TH11/MO5	TH11/MO5	DDCB1/SL4/KS5	KNLS1.2/KNLS2.3/KS5		
	14g00 - 14g50	TH11/MO5	TH11/MO5	DDCB1/SL4/KS5	KNLS1.2/KNLS2.3/KS5	PTTH	PTTH
	15g00 - 15g50	TH11/MO5	TH11/MO5	DDCB1/SL4/KS5	KNLS1.2/KNLS2.3/KS5	PTTH	PTTH
	16g00 - 16g50	TH11/MO5	TH11/MO5	DDCB1/SL4/KS5	KNLS1.2/KNLS2.3/KS5	PTTH	PTTH
THỨ TƯ 28/01/2026	08g00 - 08g50	TH12/MO6	TH12/MO6	KNLS1.3/KNLS2.4	DDCB2/SL5	TTLS	TTLS
	09g00 - 09g50	TH12/MO6	TH12/MO6	KNLS1.3/KNLS2.4	DDCB2/SL5	TTLS	TTLS
	10g00 - 10g50	TH12/MO6	TH12/MO6	KNLS1.3/KNLS2.4	DDCB2/SL5	TTLS	TTLS
	11g00 - 11g50	TH12/MO6	TH12/MO6	KNLS1.3/KNLS2.4	DDCB2/SL5	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD						Lớp D
	13g00 - 13g50	TH.8/MO2	TH.8/MO2	DDCB2/SL5/KS1	KNLS1.3/KNLS2.4/KS1		
	14g00 - 14g50	TH.8/MO2	TH.8/MO2	DDCB2/SL5/KS1	KNLS1.3/KNLS2.4/KS1	DUỘC LS	DUỘC LS
	15g00 - 15g50	TH.8/MO2	TH.8/MO2	DDCB2/SL5/KS1	KNLS1.3/KNLS2.4/KS1	DUỘC LS	DUỘC LS
	16g00 - 16g50	TH.8/MO2	TH.8/MO2	DDCB2/SL5/KS1	KNLS1.3/KNLS2.4/KS1	DUỘC LS	DUỘC LS
THỨ NĂM 29/01/2026	08g00 - 08g50	TH12/MO6	TH12/MO6	/KNLS1.4/KNLS2.5	DDCB3/SL1	TTLS	TTLS
	09g00 - 09g50	TH12/MO6	TH12/MO6	KNLS1.4/KNLS2.5	DDCB3/SL1	TTLS	TTLS
	10g00 - 10g50	TH12/MO6	TH12/MO6	KNLS1.4/KNLS2.5	DDCB3/SL1	TTLS	TTLS
	11g00 - 11g50	TH12/MO6	TH12/MO6	KNLS1.4/KNLS2.5	DDCB3/SL1	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD					Lớp A	
	13g00 - 13g50	TH.8/MO2	TH.8/MO2	DDCB3/SL1/KS2	KNLS1.4/KNLS2.5/KS2		
	14g00 - 14g50	TH.8/MO2	TH.8/MO2	DDCB3/SL1/KS2	KNLS1.4/KNLS2.5/KS2	GPB	GPB
	15g00 - 15g50	TH.8/MO2	TH.8/MO2	DDCB3/SL1/KS2	KNLS1.4/KNLS2.5/KS2	GPB	GPB
	16g00 - 16g50	TH.8/MO2	TH.8/MO2	DDCB3/SL1/KS2	KNLS1.4/KNLS2.5/KS2	GPB	GPB

TUẦN	LỚP	Y1AB	Y1CD	Y2AB	Y2CD	Y3AB	Y3CD
21	Học tại GD:	6.01 - TTXN	6.01 - TTXN	4.01 - TTXN	4.01 - TTXN	208-A2	208-A2
26/01-30/01	THỜI GIAN HỌC						
THỨ SÁU 30/01/2026	08g00 - 08g50	TH7/MO1	TH7/MO1	KNLS1.5/KNLS2.1	DDCB4/SL2	TTLS	TTLS
	09g00 - 09g50	TH7/MO1	TH7/MO1	KNLS1.5/KNLS2.1	DDCB4/SL2	TTLS	TTLS
	10g00 - 10g50	TH7/MO1	TH7/MO1	KNLS1.5/KNLS2.1	DDCB4/SL2	TTLS	TTLS
	11g00 - 11g50	TH7/MO1	TH7/MO1	KNLS1.5/KNLS2.1	DDCB4/SL2	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD					Lớp B	
	13g00 - 13g50	TH11/MO5	TH11/MO5	DDCB4/SL2/KS3	KNLS1.5/KNLS2.1/KS3		
	14g00 - 14g50	TH11/MO5	TH11/MO5	DDCB4/SL2/KS3	KNLS1.5/KNLS2.1/KS3	DƯỢC LS	DƯỢC LS
	15g00 - 15g50	TH11/MO5	TH11/MO5	DDCB4/SL2/KS3	KNLS1.5/KNLS2.1/KS3	DƯỢC LS	DƯỢC LS
	16g00 - 16g50	TH11/MO5	TH11/MO5	DDCB4/SL2/KS3	KNLS1.5/KNLS2.1/KS3	DƯỢC LS	DƯỢC LS
THỨ BẢY 31/01/2026	08g00 - 08g50			KNLS1	KNLS1	DT-NCKH	DT-NCKH
	09g00 - 09g50			KNLS1	KNLS1	DT-NCKH	DT-NCKH
	10g00 - 10g50			KNLS1	KNLS1	DT-NCKH	DT-NCKH
	11g00 - 11g50			KNLS1	KNLS1	DT-NCKH	DT-NCKH
	Lớp ưu tiên học GD				Lớp D học tại GD. 207		Lớp C
	13g00 - 13g50			KNLS2	KNLS2		
	14g00 - 14g50			KNLS2	KNLS2		
	15g00 - 15g50			KNLS2	KNLS2		
	16g00 - 16g50			KNLS2	KNLS2		

Ghi chú:

- Thứ 2 lớp Y1ABCD học tại giảng đường 6.01 - Trung tâm xét nghiệm Tân Nhựt.
- Lớp Y1ABCD học thực tập Mô, GDTC tại Trung tâm xét nghiệm Tân Nhựt.
- Lớp Y1ABCD học thực tập Tin học tại Cơ sở Hòa Hưng.
- Thứ 7 lớp Y2ABCD học tại giảng đường 207 - tại Cơ sở Hòa Hưng.

LỊCH GIẢNG KHỐI Y KHOA (NĂM HỌC: 2025- 2026)

TUẦN	LỚP	Y4AB	Y4CD	Y5AB	Y5CD	Y6AB	Y6CD
21	Học tại GD:	203-A2	203-A2	307-A2	308-A2	Học online	Học online
26/01-30/01	THỜI GIAN HỌC						
THỨ HAI 26/01/2026	08g00 - 08g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	09g00 - 09g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	10g00 - 10g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	11g00 - 11g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD	Lớp A		Lớp B	Lớp D		
	13g00 - 13g50					TTLS	TTLS
	14g00 - 14g50	TLYH	TLYH		DA LIỄU	TTLS	TTLS
	15g00 - 15g50	TLYH	TLYH		DA LIỄU	TTLS	TTLS
	16g00 - 16g50	TLYH	TLYH		DA LIỄU	TTLS	TTLS
THỨ BA 27/01/2026	08g00 - 08g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	09g00 - 09g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	10g00 - 10g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	11g00 - 11g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD	Lớp B		Lớp A	Lớp C		
	13g00 - 13g50					TTLS	TTLS
	14g00 - 14g50	CDHA	CDHA	GMHS	NGOẠI THẦN KINH	TTLS	TTLS
	15g00 - 15g50	CDHA	CDHA	GMHS	NGOẠI THẦN KINH	TTLS	TTLS
	16g00 - 16g50	CDHA	CDHA	GMHS	NGOẠI THẦN KINH	TTLS	TTLS
THỨ TU' 28/01/2026	08g00 - 08g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	09g00 - 09g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	10g00 - 10g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	11g00 - 11g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD		Lớp C	Lớp B	Lớp D		
	13g00 - 13g50					TTLS	TTLS
	14g00 - 14g50	DTH	DTH	NGOẠI NHI	HUYẾT HỌC	TTLS	TTLS
	15g00 - 15g50	DTH	DTH	NGOẠI NHI	HUYẾT HỌC	TTLS	TTLS
	16g00 - 16g50	DTH	DTH	NGOẠI NHI	HUYẾT HỌC	TTLS	TTLS
THỨ NĂM 29/01/2026	08g00 - 08g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	09g00 - 09g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	10g00 - 10g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	11g00 - 11g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD		Lớp D	Lớp A	Lớp C		
	13g00 - 13g50	PPHSKCD	PPHSKCD			TTLS	TTLS
	14g00 - 14g50	PPHSKCD	PPHSKCD	YHMT	TMH	TTLS	TTLS
	15g00 - 15g50	PPHSKCD	PPHSKCD	YHMT	TMH	TTLS	TTLS
	16g00 - 16g50	PPHSKCD	PPHSKCD	YHMT	TMH	TTLS	TTLS

TUẦN	LỚP	Y4AB	Y4CD	Y5AB	Y5CD	Y6AB	Y6CD
21	Học tại GD:	203-A2	203-A2	307-A2	308-A2	Học online	Học online
26/01-30/01	THỜI GIAN HỌC						
THỨ SÁU 30/01/2026	08g00 - 08g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	09g00 - 09g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	10g00 - 10g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	11g00 - 11g50	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	Lớp ưu tiên học GD			Lớp B	Lớp D		
	13g00 - 13g50					TTLS	TTLS
	14g00 - 14g50			GMHS	LAO	TTLS	TTLS
	15g00 - 15g50			GMHS	LAO	TTLS	TTLS
	16g00 - 16g50			GMHS	LAO	TTLS	TTLS
THỨ BẢY 31/01/2026	08g00 - 08g50			KHHV	LÃO KHOA		
	09g00 - 09g50			KHHV	LÃO KHOA		
	10g00 - 10g50			KHHV	LÃO KHOA		
	11g00 - 11g50			KHHV	LÃO KHOA		
	Lớp ưu tiên học GD			Lớp A	Lớp C		
	13g00 - 13g50			LÃO KHOA			
	14g00 - 14g50			LÃO KHOA			
	15g00 - 15g50			LÃO KHOA			
	16g00 - 16g50			LÃO KHOA			